

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG
TỈNH SÓC TRĂNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự Do – Hạnh phúc

Bản án số: 71/2022/HS – ST

Ngày: 24 - 6 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Kim Sa Pha

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Văn Châu

Ông Huỳnh Phước

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Bảo Quốc – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Vương – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 59/2022/TLST – HS ngày 12 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2022/QĐXXST – HS ngày 19 tháng 5 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 66/2022/HSST – QĐ ngày 03 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Lưu Hoài D, sinh ngày 11/6/1991; Tên gọi khác: Không; Nơi đăng ký thường trú: Số 542/78, đường N, khóm A, phường B, thành phố C, tỉnh Sóc Trăng; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 10/12; Con ông Lưu Văn H và Đoàn Thị Hoàng T; Bị cáo có vợ và có 02 người con; Tiền án, Tiền sự: Không có; Bị cáo đang bị tạm giam trong vụ án khác. (có mặt)

- Những người tham gia tố tụng khác: Không.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 40 phút, ngày 26 tháng 11 năm 2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sóc Trăng, tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lưu Hoài D tại số 542/78, đường N, khóm A, phường B, thành phố C, do có liên quan đến hành vi tổ chức đánh bạc. Qua khám xét thu giữ 01 bìch nylon loại bóp miệng, được đóng kín, bên trong có một viên nén màu xám, không rõ hình dạng, có chữ SIL và 01 tờ tiền giấy mệnh giá 5.000 đồng được quần lại, bên trong có chứa chất bột màu trắng, nghi vấn là chất ma túy nên đã tiến hành thu giữ và niêm phong.

Qua điều tra, được biết: Vào khoảng 21 giờ 00 phút, ngày 24 tháng 11 năm 2021, sau khi nhậu xong, D một mình điều khiển xe đến quán Karaoke đường Phú Lợi, phường 2, thành phố Sóc Trăng để nhậu và hát Karaoke, do trước đó D đã uống nhiều bia nên khi đi đến quán Karaoke không nhớ rõ quán Karaoke tên gì. Sau khi vào quán Karaoke, D được một người nữ tiếp viên không rõ họ tên và địa chỉ, ngồi phục vụ rót bia và hát Karaoke cùng với D. Hát karaoke được một lúc thì người nữ tiếp viên hỏi D sử dụng ma túy không, thì D đồng ý sử dụng ma túy. Lúc này, người nữ tiếp viên lấy ma túy loại Ketamine và MDMA từ trong túi quần ra rồi bỏ vào trong ly bia cho D uống, uống xong D ngủ đến khoảng 23 giờ 00 phút cùng ngày thì tỉnh dậy và kêu tính tiền. D đưa cho người nữ tiếp viên số tiền 500.000 đồng để trả tiền mua ma túy và tiền hát Karaoke. Sau khi tính tiền xong, chuẩn bị về thì D thấy trên bàn trong phòng hát Karaoke còn nữa viên thuốc lắc và 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng được quần lại, bên trong có chứa bột màu trắng để trong bìch nylon nên D bỏ vào trong túi quần, mục đích là đem về để sử dụng. Sau khi về nhà, D đem gói ma túy cất giấu trong phòng ngủ của D. Đến ngày 26 tháng 11 năm 2021, Công an đến khám xét nơi ở của D, tại số 542/78, đường Nguyễn Huệ, khóm 4, phường 9, thành phố Sóc Trăng, thu giữ toàn bộ số ma túy mà D đã cất giấu.

Tại bản kết luận giám định số 176/GĐMT-PC09, ngày 05 tháng 12 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng kết luận:

- Gói 01: mẫu viên nén màu xám được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2685 gam, loại MDMA.
- Gói 02: mẫu chất bột màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0271 gam, loại Ketamine.

Về vật chứng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sóc Trăng thu giữ: 01 gói niêm phong vụ số 176/GĐMT-PC09, ngày 05 tháng 12 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng, có chữ ký giám định viên Phạm Thanh Trường Sơn, Trợ lý giám định Phùng Thúy An và Điều tra viên Phạm Văn Quyến.

Tại bản cáo trạng số 57/CT-VKS.TPST ngày 09 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng truy tố bị cáo Lưu Hoài D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lưu Hoài D đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo có cơ hội chấp hành án tốt, sớm trở về chăm sóc gia đình.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cáo trạng số 57/CT-VKS.TPST ngày 09 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng; Đề nghị tuyên bố bị cáo Lưu Hoài D phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” và áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo D từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù; Về xử lý vật chứng: Đề nghị Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu, tiêu hủy các gói ma túy của bị cáo do là hàng cấm tàng trữ.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thành phố Sóc Trăng trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Ngoài ra, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lưu Hoài D thừa nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, có 02 gói ma túy, gói 1 có khối lượng 0,2685 gam, loại MDMA và gói 2 có khối lượng 0,0271 gam, loại Ketamine như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng truy tố đối với bị cáo và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, do bị cáo tàng trữ ma túy nhằm mục đích để sử dụng.

Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với các lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, biên bản khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo ngày 26/11/2021, biên bản khám nghiệm hiện trường, các bản ảnh hiện trường, biên bản kết luận giám định số 176/GĐMT-PC09, ngày 05 tháng 12 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Sóc Trăng và các tài liệu chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở để xác định: Vào ngày 26/11/2021, bị cáo Lưu Hoài D có hành vi tàng trữ trái phép 02 chất ma túy như đã nêu trên, nhằm mục đích để sử dụng. Vì vậy, hành vi tàng trữ trái phép 02

chất ma túy của bị cáo D có đủ yếu tố cấu thành “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Do đó, cáo trạng số 57/CT-VKS.TPST ngày 09 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng đã truy tố bị cáo Lưu Hoài D về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không làm oan, sai cho bị cáo nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị cáo D là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy và trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ nhận thức và năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rõ về tác hại của ma túy, về việc Nhà nước nghiêm cấm hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân bị cáo vẫn cố tình thực hiện là thể hiện sự coi thường pháp luật. Do đó, cần phải có một mức hình phạt nghiêm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài nhất định tương xứng với từng hành vi phạm tội của bị cáo, để bị cáo cải tạo, học tập, sửa chữa sai lầm của mình trở thành người công dân tốt, sống có ích cho xã hội và răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên, trước khi quyết định mức hình phạt, Hội đồng xét xử đã xem xét, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự để cụ thể hóa hình phạt như sau: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, không có tiền án, tiền sự nhưng bị cáo đang bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sóc Trăng bắt tạm giam để điều tra trong vụ án hình sự khác, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải thuộc tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt mà đáng lẽ ra bị cáo phải chịu.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự cần tịch thu, tiêu hủy 01 gói niêm phong vụ số 176/GĐMT-PC09, ngày 05 tháng 12 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng là hàng cấm tàng trữ theo quy định.

- Đối với người nữ tiếp viên quán Karaoke, là người bán ma túy cho bị cáo D sử dụng, do chưa xác minh được họ tên, địa chỉ nên không có căn cứ xem xét, xử lý trong vụ án này.

- Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa hôm nay về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và xử lý vật chứng của vụ án là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 và khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 333; Điều 338 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Căn cứ Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Lưu Hoài D phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”

1. Xử phạt bị cáo Lưu Hoài D 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện thi hành án hoặc bị bắt thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong vụ số 176/GĐMT-PC09, ngày 05 tháng 12 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng, có chữ ký giám định viên Phạm Thanh Trường Sơn, Trợ lý giám định Phùng Thúy An và Điều tra viên Phạm Văn Quyến.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng và Phiếu nhập kho cùng ngày 10/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng).

3. Về án phí: Bị cáo Lưu Hoài D là người bị kết án nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng theo quy định.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại vụ án theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND TP Sóc Trăng;
- Bị cáo;
- Chi cục THA DS TP Sóc Trăng;
- CQ.THA HS Công an TP Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Kim Sa Pha

